

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa : **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hữu Thái**

Ông **Nguyễn Bá Lưu.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Hồng Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Lệ Quyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Trường THPT Vĩnh Linh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với :

**1. Trần Đình T;** sinh năm 2000;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn TL, xã V L, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Đình Q (Đã chết) và con bà Trần Thị L, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa; Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Dương Văn Tr,** sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Thôn X M, xã V L, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn ; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Dương Văn X, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình T là người sử dụng ma túy tổng hợp. Để có ma túy sử dụng, T mua ma túy về bán lẻ thu lợi nhuận phục vụ việc sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Qua bạn bè giới thiệu và cho T số điện thoại của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Khoảng 11 giờ ngày 01/10/2023, T dùng sim “rác” để liên lạc với người đàn ông này hỏi mua 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*) ma túy thì người này đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực Cầu Điện thuộc thôn Tân Lập, xã Vĩnh Long, huyện

Vĩnh Linh. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T đến địa điểm trên, người này giao cho T 02 gói ma túy (mỗi gói khoảng 160 viên; một gói đựng bằng túi nilon màu xanh và một gói đựng bằng túi nilon màu hồng) và nhận 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Sau khi mua được số ma túy đó, T đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại thu lợi nhuận. Khoảng 17 giờ ngày 05/10/2023, khi đang ở nhà thì Dương Văn Tr đến nhà T chơi, một lát sau T nhận được cuộc gọi từ số 0327898306 của một người đàn ông hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy, T đồng ý bán và hẹn đến trước cổng nhà T để giao ma túy. T lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc trên người ra một gói nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng (từ số ma túy T mua vào ngày 01/10/2023) rồi nói với Tr: “*cầm gói ma túy ra phía trước cổng khi nào có người đến thì giao cho người đó rồi lấy 300.000 đồng*”. Vì Tr biết T có bán ma túy và nhiều lần được T cho ma túy sử dụng, nên Tr đồng ý cầm gói ma túy trên đi ra trước cổng nhà T, còn T đi phía sau Tr, khi cả hai đi đến trước cổng nhà T thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Linh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối T, Tr; thu giữ và niêm phong gói nilon chứa 05 viên nén màu hồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T thu giữ số ma túy còn lại gồm 153 viên nén màu hồng để trong túi nilon màu hồng cất giấu trong phòng ngủ của T; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có đục lỗ tròn có gắn mảnh nilon quấn lại, đầu chai có vòng nhựa màu đỏ (đây là dụng cụ T sử dụng trái phép chất ma túy).

Quá trình điều tra, T khai nhận đã bán số ma túy trên cho nhiều đối tượng nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ ngày gần nhất vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, Lê Hữu T (trú tại thôn T L, xã V L, huyện Vĩnh Linh) gọi điện đến số 0865163379 của T hỏi mua 100.000 đồng ma túy về sử dụng, thì T đồng ý bán. Khoảng 10 phút sau, Tuấn đến trước cổng nhà T và T đã bán cho Tuấn 02 viên ma túy để trong gói nilon buộc túm lại rồi lấy 100.000 đồng.

Bản giám định số 988/KL-KLGD ngày 12/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

05 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 0,5019 g là ma túy Methamphetamine.

153 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định có khối lượng 14,9130 g là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKS ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố Trần Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251BLHS và Dương Văn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS); Dương Văn Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS; Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo. Riêng bị cáo T được áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 05/10/2023. Xử phạt Dương Văn Tr từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2023.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro màu bạc, gắn thẻ sim số 0865163379 của Trần Đình T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu mã số PS3 2153063, trên phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn có gắn một mảnh nilon được quấn lại, phía đầu chai có một vòng nhựa màu đỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa cả hai bị cáo Trần Đình T và Dương Văn Tr đều khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố. Các bị cáo đều thừa nhận việc khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Đình T và Dương Văn Tr phù hợp với nhau; Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp, phù hợp với lời khai của Dương Văn Tr đã xác nhận Trần Đình T đã mua ma túy đưa cho Tr 05 viên đem đi bán. Hành vi mua 160 viên ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Đình T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS. Việc Dương Văn Tr có hành vi đưa 5 viên viên ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán cho người khác giúp T được các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma túy; Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng

nhân dân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và răn đe. Xét vai trò của hai bị cáo thấy rằng: Cả hai bị cáo đều biết rõ mục đích mua ma túy để bán lại cho người khác kiếm lời, nên vai trò của hai bị cáo là đồng phạm đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trần Đình T là người cung cấp ma túy cho Tr đưa đi bán, Do đó bị cáo Trần Đình T phải chịu mức hình phạt cao hơn so với Dương Văn Tr. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, cả hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình các bị cáo công cách mạng; bị cáo T có bà nội được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất, ông nội được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo Tr có ông ngoại được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, ông nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trần Đình T đã tự thú khai ra hành vi bán ma túy trước đó cho anh Lê Hữu Tuấn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho Trần Đình T và Dương Văn Tr.

[4] Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro màu bạc, gắn thẻ sim số 0865163379 của Trần Đình T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu mã số PS3 2153063, trên phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn có gắn một mảnh nilon được quấn lại, phía đầu chai có một vòng nhựa màu đỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy của T không xác định rõ được lai lịch cũng như địa chỉ của họ nên không có cơ sở để giải quyết, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau. Còn anh Lê Hữu T là người mua ma túy của T mục đích để sử dụng, Công an huyện Vĩnh Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tuấn đã chấp hành xong.

Số điện thoại 0327898306 gọi mua ma túy từ T, đã xác định được chủ thuê bao mang tên Nguyễn Đăng Ph, tuy nhiên qua điều tra ông Phúc không còn sử dụng số điện thoại trên nên không có căn cứ xử lý.

HĐXX xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo T và Tr để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Trần Đình T 09 (Chín)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Dương Văn Tr **30** ( Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro màu bạc, gắn thẻ sim số 0865163379 của Trần Đình T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu mã số PS3 2153063, trên phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn có gắn một mảnh nilon được quấn lại, phía đầu chai có một vòng nhựa màu đỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ.

*(Tất cả vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Đình T, Dương Văn Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND h Vĩnh Linh;
- Công an h. Vĩnh Linh;
- THADS h. Vĩnh Linh;
- Sở tư pháp Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Chung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Cư      Trần Văn Thanh**

**Hoàng Văn Chung**